

Số: /KH-STP

Lạng Sơn, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao chỉ số PCI, khắc phục những hạn chế, yếu kém và đề ra giải pháp để hoàn thiện, cải thiện rõ nét hơn về môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thuận lợi, minh bạch và bình đẳng.
- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhằm góp phần cải thiện, nâng cao điểm số các chỉ số thành phần bị giảm điểm trong năm 2024; duy trì và cải thiện các chỉ số đã tăng điểm trong năm 2025, từ đó góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh năm 2025.
- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, năng động và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, nhằm thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững.
- Nâng cao kết quả xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh năm 2025 và các năm tiếp theo đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị phải xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ tầm quan trọng, ý nghĩa của việc cải thiện 10 chỉ số thành phần trong PCI. Đảm bảo mục tiêu của các chỉ tiêu đã đề ra tại Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả cuối cùng của các chỉ tiêu.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị thuộc Sở; xác định rõ nội dung, thời gian, tiến độ hoàn thành công

việc, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, thúc đẩy đối thoại công - tư và cải thiện hiệu quả thực thi chính sách. Xây dựng chính quyền thân thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực phản ứng và thực thi chính sách. Tập trung bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt là các công tác cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục giấy tờ, đẩy mạnh sử dụng dịch vụ bưu chính công ích; ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong giải quyết công việc.

- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện các công việc theo nhiệm vụ được phân công.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

A. Cải thiện các chỉ số thành phần được UBND tỉnh giao

1. Chỉ số “Tính minh bạch”

1.1. Thực hiện đăng tải đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh đã ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.2. Duy trì, nâng cao chất lượng Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp.

- Công khai, minh bạch, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh có quy định liên quan đến doanh nghiệp (trừ tài liệu có nội dung bí mật nhà nước), đặc biệt là các văn bản: các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

- Công khai kết quả xử lý, trả lời ý kiến, khiếu nại của doanh nghiệp.

- Tăng cường đổi mới trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, giao diện, tính năng, bổ sung các tiện ích, tính năng mới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở; liên tục cập nhật các thông tin mới.

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.3. Kịp thời cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của địa phương và của Sở Tư pháp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã khi có yêu cầu theo quy định.

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2. Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh, trật tự”

2.1. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp; nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh trong việc hỗ trợ tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho doanh nghiệp và công dân.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: tổ chức các hội nghị, hội thảo, duy trì chuyên mục “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa” trên kênh của Báo và Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; biên soạn và phát hành tài liệu hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy định pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung gây khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.4. Chủ trì theo dõi, đôn đốc các sở ngành trong việc giúp UBND tỉnh tự kiểm tra các VBQPPL do UBND tỉnh ban hành; phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện tốt công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý đối với các văn bản trái pháp luật, có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo không gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.5. Phối hợp với Đoàn luật sư nâng cao chất lượng tham gia tranh tụng của luật sư; tham gia với Ban chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh đẩy nhanh tiến độ thi hành án dân sự các vụ việc phức tạp để doanh nghiệp tin tưởng vào sự bảo vệ của pháp luật, qua đó doanh nghiệp tăng cường lựa chọn tòa án và trọng tài để giải quyết các tranh chấp về kinh tế.

Tạo điều kiện cho các Đoàn Luật sư, các luật sư tham gia tư vấn pháp lý, cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho doanh nghiệp; khuyến khích các đoàn thể hiệp

hội tổ chức tham gia và đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.6. Nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh trong việc hỗ trợ tư vấn pháp luật, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho doanh nghiệp và công dân.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

B. Cải thiện các chỉ số thành phần thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp

1. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

1.1. Thực hiện thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực đất đai theo đúng quy định pháp luật.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.2. Cập nhật đầy đủ, công khai, minh bạch các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin chính sách pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp, quy hoạch, sử dụng đất và thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2. Chỉ số “Chi phí thời gian”

- Công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định thủ tục hành chính, phí, lệ phí thuộc thẩm quyền tại Bộ phận một cửa của Sở Tư pháp, đồng thời đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

- Công chức thực hiện hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo tính khoa học, thuận tiện. Nội dung hướng dẫn phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, cụ thể theo văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực, đặc biệt chú trọng hướng dẫn qua hệ thống tổng đài hoặc số điện thoại chuyên dùng đã công bố công khai, hướng dẫn trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc trên trang thông tin điện tử.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có thủ tục hành chính tiếp tục thực hiện rà soát, giảm thời gian, thủ tục hành chính của phòng, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính so với quy định của pháp luật.

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính nhanh hơn quy định của pháp luật hiện hành. Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, Lãnh đạo Sở có văn bản xin lỗi gửi cá nhân, tổ chức trong đó nêu rõ lý do quá hạn và thời gian trả kết quả lần sau.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và việc thực hiện giải quyết TTHC của sở.

- Thực hiện nghiêm quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở khi tiếp xúc công dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực cả về chuyên môn và phẩm chất đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc phục vụ tổ chức, cá nhân. Thường xuyên đôn đốc, chấn chỉnh đội ngũ công chức, viên chức về thái độ, trình độ, nhận thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc trong hướng dẫn, xử lý hồ sơ cho cá nhân, tổ chức.

- Chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ và liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

3. Chỉ số “Tính năng động của chính quyền tỉnh”

- Tăng cường nghiên cứu các giải pháp nhằm tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp; tổ chức đối thoại với doanh nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú như Hội nghị, hội thảo... tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp qua đó kịp thời giải đáp, xử lý những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp hoặc gửi các cơ quan có liên quan, trình cấp có thẩm quyền đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

- Nắm bắt và xử lý các vấn đề triển khai thực hiện chính sách, tích cực trong việc xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp. Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Tổ kiểm tra công vụ của Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tiếp nhận và phản hồi quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần tạo sự minh bạch trong môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy sự năng động, sáng tạo, linh hoạt vận dụng các chủ trương, chính sách trong khuôn khổ pháp luật để xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý những vấn đề mới phát sinh, những vấn đề Trung ương quy định có điểm chưa rõ, trên tinh thần giải quyết nhanh chóng, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

4. Chỉ số “Chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp”

4.1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2030 và Nghị

quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cho những người làm công tác pháp chế của doanh nghiệp, công chức làm đầu mối thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh thực hiện các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân, cung cấp thông tin chính sách pháp luật của Nhà nước.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

4.2. Thực hiện giải đáp cho doanh nghiệp, tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật.

Tiếp nhận, trả lời yêu cầu, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp. Việc giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp được thực hiện bằng các hình thức như: Giải đáp bằng văn bản, giải đáp thông qua mạng điện tử, các bản tin của các lĩnh vực chuyên ngành, giải đáp trực tiếp hoặc thông qua điện thoại, các hình thức khác theo quy định pháp luật.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

5. Chỉ số “Gia nhập thị trường”

- Tiếp tục công khai TTHC bằng các hình thức đúng quy định, hướng dẫn thật cụ thể cách thức thực hiện các bước thủ tục hành chính cho người dùng dễ hiểu, dễ tiếp cận và thực hiện.

- Tiếp tục nghiên cứu cải cách thủ tục hành chính, rà soát, cập nhật các quy định mới. Xem xét giảm thiểu hồ sơ, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền điện tử.

- Cải thiện chất lượng công chức làm tại bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Cử công chức có trách nhiệm và kinh nghiệm trả lời, hướng dẫn doanh nghiệp tại bộ phận này nhằm tạo thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp để thời gian ra nhập thị trường được rút ngắn.

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

6. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

6.1. Công khai thông tin đường dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính.

Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính để đảm bảo cho người dân và doanh nghiệp chỉ phải thực hiện những yêu cầu đúng như đã được niêm yết công khai.

Kiểm tra, giám sát các phòng, đơn vị liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm những cá nhân, phòng, đơn vị có những hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, nhũng nhiễu, thái độ cửa quyền, hách dịch đối với cá nhân, tổ chức.

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

6.2. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng và có báo cáo định kỳ theo quy định về kết quả thực hiện

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

6.3. Chú trọng thực hiện kiểm tra nội bộ đối với các đơn vị, bộ phận trực thuộc; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

7. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

7.1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan, tuyên truyền, phổ biến pháp luật có liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp như: Luật cạnh tranh, Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, kịp thời thông tin phản ánh tình trạng cạnh tranh bất bình đẳng.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

7.2. Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các Hội thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Đảm bảo tất cả các doanh nghiệp nhỏ và vừa đều được tiếp cận các thông tin và tham gia các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các bộ, ngành, địa phương không phân biệt hình thức sở hữu, quy mô, lĩnh vực hoạt động...

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

7.3. Phối hợp với các Sở, ban ngành trong công tác rà soát, sửa đổi, ban hành mới các quy định và tăng cường công khai minh bạch các chính sách, pháp luật liên quan tới doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là trong tiếp cận các thủ tục hành chính. Bình đẳng trong giải quyết các vấn đề, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong tỉnh và ngoài tỉnh thuộc mọi thành phần kinh tế, đặc biệt trong tiếp cận với các chính sách hỗ trợ của tỉnh.

Phòng, đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

8. Chỉ số “Đào tạo lao động”

Kịp thời thông báo các chương trình kế hoạch đào tạo nghề lĩnh vực hỗ trợ tư pháp do Học viện tư pháp tổ chức tới các cơ quan, đơn vị, địa phương để thông tin tới những người có trình độ cử nhân luật biết và tham gia các khóa học nghề luật sư, công chứng viên, đấu giá viên, giám định viên, tư vấn viên pháp luật, quản tài viên, thừa phát lại nhằm phát triển số lượng và chất lượng đội ngũ luật sư, công chứng viên, đấu giá viên, giám định viên, tư vấn viên pháp luật, quản tài viên, thừa phát lại là cơ sở để phát triển các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp.

Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình và nội dung của Kế hoạch này có trách nhiệm cụ thể hóa trong thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả các nội dung đã đề ra.

2. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Sở và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Hùng Trường